

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn
huyện Khánh Vĩnh năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; Công văn số 8664/UBND-KT ngày 25/8/2023 của UBND tỉnh Khánh Hoà về việc xây dựng Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026.

Thực hiện Công văn số 3422/SKHĐT-XTĐT ngày 31/8/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND huyện Khánh Vĩnh xây dựng Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung hỗ trợ DNNVV theo Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (Nghị định số 80); Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản liên quan, nhằm hỗ trợ tối đa cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện, đẩy mạnh tốc độ phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện.

Tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch để thúc đẩy doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển có chất lượng và hiệu quả, tạo nền tảng vững chắc, động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện, khuyến khích các hộ kinh doanh có tiềm năng chuyển đổi thành doanh nghiệp theo quy định.

Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng cường liên kết trong khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực cạnh tranh và nâng tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia mạng lưới sản xuất và chuỗi giá trị. Hình thành các cụm liên kết, chuỗi giá trị trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến gắn với Chương trình OCOP. ... nhằm giúp DNNVV phát triển bền vững.

2. Yêu cầu:

Nội dung, đối tượng hỗ trợ phải phù hợp với quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Nghị định số 80 và Chỉ thị số 15 của Chính phủ. Đảm bảo công khai, minh bạch về nội dung, đối tượng, trình tự, thủ tục, nguồn lực, mức hỗ trợ và kết quả thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động bổ sung nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa vào kế hoạch hàng năm của cơ quan, đơn vị để tổ chức triển khai thực hiện một cách cụ thể, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tăng cường sự thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành nhằm triển khai được thuận lợi, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng hỗ trợ: Các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh.

2. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ: Các nguyên tắc hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

3. Điều kiện hỗ trợ: Các doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí quy định tại Điều 5,6,7,8,9 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

III. NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ công nghệ:

- Triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ công nghệ cho DNNVV trên địa bàn huyện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Đẩy mạnh thực hiện các chương trình hỗ trợ, phổ biến, ứng dụng công nghệ; khuyến khích việc hợp tác và chia sẻ công nghệ giữa các doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn kỹ thuật; khuyến khích doanh nghiệp tham gia các chương trình liên kết ngành, liên kết vùng, chuỗi giá trị và phát triển công nghệ hỗ trợ.

2. Hỗ trợ thông tin cho DNNVV: Công bố trên Cổng/Trang thông tin điện tử các thông tin kế hoạch, chương trình, hoạt động hỗ trợ DNNVV; thông tin thị trường, sản phẩm, công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo, tham gia liên kết ngành, chuỗi giá trị và các thông tin khác phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:

- Phối hợp xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các DNNVV trên địa bàn tỉnh thông qua các chương trình.

- Triển khai chương trình hỗ trợ đào tạo trực tiếp tại doanh nghiệp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh, huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành hỗ trợ đào tạo nghề đối với người lao động thuộc diện được hưởng chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và các doanh nghiệp do nữ làm chủ.

4. Hỗ trợ DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh: Phối hợp công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia cho DNNVV chuyển đổi từ hộ kinh doanh theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

- Cập nhật và hướng dẫn 100% các thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

5. Hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị:

- Xác định cụ thể danh sách các DNNVV trên địa bàn huyện có tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến sản phẩm chủ lực của tỉnh, huyện sản phẩm gắn với Chương trình OCOP để tư vấn, hướng dẫn thụ hưởng các chính sách hỗ trợ trong hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị như: Hỗ trợ đào tạo; Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh; Hỗ trợ thông tin, phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường theo quy định.

- Ưu tiên hỗ trợ các DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong các lĩnh vực sản xuất, chế biến sản phẩm chủ lực của tỉnh, huyện sản phẩm gắn với Chương trình OCOP.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Năm 2023: Tổng kinh phí thực hiện năm là 14.150.000.000 đồng (*kinh phí chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 là 3.494.000.000 đồng, bổ sung năm 2023: 10.651.000.000 đồng*), từ nguồn kinh phí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (*Tiểu dự án 2, Dự án 3*). Trong đó:

- Nội dung 1: Hỗ trợ PTSX theo chuỗi giá trị. Kinh phí giao phòng NN&PTNT là 7.107 triệu đồng (*năm 2022: 1.781 triệu đồng, năm 2023: 5.326 triệu đồng*). UBND huyện Khánh Vĩnh đã ban hành Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 về việc phê duyệt danh mục định hướng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh (trong đó: Danh mục định hướng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2021 – 2025 có 02 dự án với 45 hộ tham gia và Danh mục định hướng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất đa dạng hóa kinh tế cộng đồng trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh giai đoạn 2021 – 2025 có 33 dự án với 657 hộ tham gia)

Hiện, HĐND tỉnh chưa ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ cụ thể cho từng dự án, kế hoạch sản xuất nên huyện chưa có cơ sở thực hiện. UBND huyện sẽ tập trung chỉ đạo và triển khai thực hiện hỗ trợ các dự án liên kết chuỗi và dự án sinh kế cộng đồng sau khi HĐND tỉnh ban hành mức hỗ trợ.

- Nội dung 2: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào DTTS&MN. Kinh phí giao phòng Kinh tế và Hạ tầng là 7.038,0 triệu đồng (năm 2022: 1.713 triệu đồng, năm 2023: 5.235 triệu đồng). UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 1223/KH-UBND ngày 27/4/2023 và Kế hoạch số 1280/KH-UBND ngày 08/5/2023 thực hiện nội dung số 3 thuộc Tiểu dự án 2 của Dự án 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư. Dự kiến triển khai thực hiện trong quý III, IV/2023.

2. Năm 2024 và giai đoạn 2024 - 2026: Theo Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 18/5/2023 của UBND huyện về Phê duyệt danh mục định hướng các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn huyện Khánh Vĩnh, nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện trong giai đoạn 2024 – 2026 là 4.861.000.000 đồng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn:

- Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm phòng ngừa, ngăn chặn, nghiêm cấm tình trạng nhũng nhiễu, tiêu cực; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về chính sách khuyến khích, nội dung hỗ trợ DNNVV trên địa bàn huyện theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ và Kế hoạch này.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện tại đơn vị; cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Kế hoạch này vào chương trình công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị, trong đó nêu rõ các mục tiêu, chỉ tiêu; nhiệm vụ, giải pháp, sản phẩm cụ thể; cơ quan, đơn vị thực hiện, thời gian hoàn thành.

2. Giao Phòng Tài chính – Kế hoạch: Là đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) năm 2024 và giai đoạn 2024 – 2026 của UBND huyện Khánh Vĩnh./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (B/C);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các CQĐV thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN